

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực hộ tịch, đăng ký thường trú và bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an; Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; Quyết định số 929/QĐ-BHXH ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 nhóm thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực hộ tịch, đăng ký thường trú và bảo hiểm y tế, gồm:

Nhóm thủ tục Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;

Nhóm thủ tục Đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;

Nhóm thủ tục Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch và điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu;

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an; Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 29/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Quyết định số 929/QĐ-BHXH ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế:

Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (02 thủ tục hành chính);

Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính đặc thù thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (02 thủ tục hành chính).

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h/đ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, PVP Hùng, P. KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Hiếu, Khánh_CSDL. *luan*

166

KT. CHỦ TỊCH *Thuy*
CHỦ TỊCH

ahal
Lê Văn Nghĩa

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH
VỰC HỘ TỊCH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ VÀ BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2019 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi

a) Thời hạn giải quyết:

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông bao gồm thời gian giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành và thời gian luân chuyển hồ sơ; thời gian chuyển hồ sơ là 02 ngày làm việc.

Tổng thời gian giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong đó:

+ Đăng ký khai sinh: Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Đăng ký thường trú: không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí:

- Đăng ký khai sinh cho trẻ em: *Miễn phí*

- Đăng ký thường trú cho trẻ em: *Miễn phí*

- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: *Không thu lệ phí*

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Cư trú năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013;

- Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014;

- Luật hộ tịch năm 2014;



- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

- Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Ghi chú:

Nội dung thủ tục Đăng ký khai sinh được công bố tại Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 29/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Nội dung thủ tục Đăng ký thường trú được công bố tại Quyết định số 5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Nội dung thủ tục cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại Quyết định số 929/QĐ-BHXH ngày 26/7/2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi

a) Thời hạn giải quyết:

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông bao gồm thời gian giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành và thời gian luân chuyển hồ sơ; thời gian chuyển hồ sơ là 02 ngày làm việc.

Tổng thời gian giải quyết: Không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong đó:

+ Đăng ký khai sinh: Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí:

- Đăng ký khai sinh cho trẻ em: *Miễn phí*

- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: *Không thu lệ phí*

d) Căn cứ pháp lý

- Luật hộ tịch năm 2014;

- Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014;

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch và điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu

a) Thời hạn giải quyết:

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông bao gồm thời gian giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành và thời gian luân chuyển hồ sơ; thời gian chuyển hồ sơ là 02 ngày làm việc.

Tổng thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong đó:

- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.

- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu.

b) Địa điểm thực hiện:

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí:

- Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch: *Miễn phí.*

- Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu: *8.000 đồng các phường của thành phố Mỹ Tho; 4.000 đồng các địa bàn khác.*

Lưu ý: Các trường hợp miễn thu lệ phí đăng ký cư trú:

+ Đối với các đối tượng thuộc gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật;

+ Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: xã Bình Đông, xã Bình Xuân (thị xã Gò Công), xã Gia Thuận, xã Kiểng Phước, xã Phước Trung (huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/ 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020;

+ Điều chỉnh lại địa chỉ, số nhà, tên đường; cấp đổi sổ tạm trú do thay đổi địa giới hành chính.

d) Căn cứ pháp lý:

- Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Luật hộ tịch năm 2014;

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

- Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.